

Hà Nội, ngày 3 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

*Lịch thi đánh giá năng lực Tiếng Anh chuẩn đầu ra
của sinh viên các lớp D16K15*

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-ĐHTĐ ngày 20/01/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thành Đô về việc ban hành quy định chuẩn đầu ra Tiếng Anh;

Căn cứ theo Thông tư số 20/2019/TT-BGDĐT ngày 26/11/2019 về việc bãi bỏ các quy định về kiểm tra và cấp chứng chỉ Ngoại ngữ theo chương trình GDTX;

Thực hiện kế hoạch đào tạo năm học, Nhà trường tổ chức kỳ thi đánh giá năng lực Tiếng Anh chuẩn đầu ra của sinh viên các lớp ĐHCQK13 như sau:

1. Đối tượng:

1.1. Xét miễn Tiếng Anh chuẩn đầu ra

- SV được xét miễn khi có 1 trong các văn bằng, chứng chỉ sau:
 - + Có bằng Cử nhân Tiếng Anh;
 - + Có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế trình độ tương đương hoặc chứng chỉ Tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc tại Việt Nam trình độ tương đương (*cấp bởi các trường được Bộ GD&ĐT công nhận; phụ lục kèm theo*) có hiệu lực trong vòng 2 năm tính từ thời điểm cấp;
- Hồ sơ xin miễn: SV gửi 01 bản sao công chứng văn bằng, chứng chỉ về Phòng Đào Tạo trước ngày **09/10/2025** để Hội đồng KH&ĐT xem xét và miễn thi Tiếng Anh chuẩn đầu ra.

1.2. Đối tượng dự thi

Các SV của lớp D16K15 không thuộc đối tượng được xét miễn hoặc CHƯA ĐẠT chuẩn đầu ra tiếng Anh phải tham gia kỳ thi đánh giá năng lực Tiếng Anh do Nhà trường tổ chức và khi Đạt sẽ được cấp Giấy chứng nhận đạt chuẩn đầu ra.

2. Lịch thi

Thời gian	Giờ	Khối lớp	Phòng (Dự kiến)	Hồ sơ dự thi	Lệ phí
Ngày 12/10/2025	8 h 00	D16K15	612-C	SV nộp 01 bản phô tô căn cước công dân, thẻ sinh viên về Phòng Đào tạo trước 09/10/2025	600.000 đ SV đóng tại phòng Tài chính - Kế toán trước 15h00 ngày 09/10/2025

Chú ý: - Sinh viên không hoàn thiện hồ sơ và lệ phí đúng thời hạn trên thì sẽ không được dự thi.

TRUNG TÂM GENNEXT

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ TỔ CHỨC THI VÀ CẤP CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM (Tiếng Anh)

(Được cập nhật theo dữ liệu của cục QLCL tháng 2 năm 2025)

STT	Trường đại học	STT	Trường đại học
1	Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	19	Trường Đại học Thương mại
2	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế	20	Học viện Khoa học Quân sự
3	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	21	Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM
4	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng	22	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. HCM
5	Đại học Thái Nguyên	23	Học viện Cảnh sát Nhân dân
6	Trường Đại học Cần Thơ	24	Đại học Bách Khoa Hà Nội
7	Trường Đại học Hà Nội	25	Trường Đại học Nam Cần Thơ
8	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	26	Trường Đại học Ngoại thương
9	Trường Đại học Vinh	27	Trường Đại học Công nghiệp TP. HCM
10	Trường Đại học Sài Gòn	28	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
11	Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM	29	Trường Đại học Kinh tế TP. HCM
12	Trường Đại học Trà Vinh	30	Trường Đại học Lạc Hồng
13	Trường Đại học Văn Lang	31	Trường Đại học Đồng Tháp
14	Trường Đại học Quy Nhơn	32	Trường Đại học Duy Tân
15	Trường Đại học Tây Nguyên	33	Trường Đại học Phenikaa
16	Học viện An ninh Nhân dân	34	Học viện Ngân hàng
17	Học viện Báo chí Tuyên truyền	35	Trường ĐH Tài chính – Marketing
18	Trường Đại học Công nghiệp thực phẩm TP. HCM	36	Trường ĐH Thành Đông

Ghi chú: Mẫu chứng chỉ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông báo số 691/TB-QLCL ngày 08 tháng 5 năm 2020.

DANH SÁCH CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH QUỐC TẾ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

Stt	Chứng chỉ/ Văn bằng	Cơ sở cấp chứng chỉ	Trung tâm tổ chức thi
1	TOEFL iBT	Educational Testing Service (ETS)	IIG
2	TOEFL ITP	Educational Testing Service (ETS)	IIG
3	IELTS	British Council (BC) International Development Program (IDP) Cambridge ESOL	British Council, IDP
4	Cambridge Exam	Cambridge ESOL	Các trung tâm tổ chức thi được Cambridge University Press & Assessment ủy quyền
5	TOEIC (4 kỹ năng)	Educational Testing Service (ETS)	IIG
6	Aptis ESOL	British Council	Công ty TNHH British Council Việt Nam, Công ty TNHH Thương mại và Phát triển Giáo dục Việt Nam, Công ty Cổ phần truyền thông giáo dục và thời đại, Công ty TNHH ETE Việt Nam, Công ty TNHH Công nghệ và Phát triển Giáo dục thời đại